

Bản án số: 61/2024/HS-ST

Ngày 30 tháng 8 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Đạt.

Các Hội thẩm: Ông Lê Văn Thanh.

Ông Vi Văn Bốn.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Anh Quân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2024/HSST ngày 25 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2024/QĐXXST-HS, ngày 15/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn S; Giới tính N; tên gọi khác: Không; Sinh năm 1991 huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: xóm Đ, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông: Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; vợ Phạm Thị O; con có 02 người lớn nhất 06 tuổi, nhỏ 03 tuổi; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Anh Lê Văn T1, sinh năm 1973.

Trú tại xóm X, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An (tử vong).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Chị Lê Thị T2, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: xóm L, xã H, huyện Q, Nghệ An. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Lê Anh T3, sinh năm 2004.

Nơi thường trú: Xóm X, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi tạm trú: Bộ, đường L, phường T, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn T4, sinh năm 1999. Có mặt.

Nơi cư trú: Xóm K, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

2. Anh Ngô Văn V, sinh năm 1989. Có mặt.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 16 giờ, ngày 05/3/2024, Nguyễn Văn S điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37C - 492.14 (có giấy phép lái xe theo quy định) đi hướng từ xã G, huyện T, tỉnh Nghệ An đi xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Khi đi đến Km 86+276m Quốc lộ D, đoạn thuộc xóm M, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An thì Nguyễn Văn S điều khiển xe ô tô lấn sang phần đường bên trái nên đã va chạm vào xe mô tô BKS 37H1 - 478.21 do anh Lê Văn T1, sinh năm 1973, trú tại xóm X, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An điều khiển đi hướng ngược lại. Hậu quả làm anh Lê Văn T1 bị thương đi bệnh viện cấp cứu thì chết, 02 phương tiện bị hư hỏng.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 05/3/2024 và biên bản dựng lại hiện trường xác định hiện trường là Km 86 + 276m quốc lộ 48D đoạn thuộc xóm M, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Mặt đường rải nhựa tương đối bằng phẳng rộng 6,0m, đường có vạch sơn đứt màu vàng chia đôi đường, đường có trục đông tây, hướng đông đi huyện T, hướng tây là ngã ba một đường đi vào xóm M, một đường đi xã V, huyện Q. Đường thẳng tầm nhìn không hạn chế. Vị trí xe mô tô BKS 37H1 - 478.21 sau tai nạn nằm hoàn toàn trên mặt đường phía bên phải - hướng từ xã V đi huyện T. Xe nằm nghiêng về bên phải, đầu xe hướng đông, đuôi xe hướng tây. Vị trí xe ô tô BKS 37C - 492.14 sau tai nạn có phần lớn diện tích xe nằm trên mặt đường phía bên trái - hướng từ xã V đi huyện T, đầu xe hướng tây, đuôi xe hướng đông.

Tại Bản kết luận giám định số: 94/KL - KTHS (DVCH), ngày 22 tháng 3 năm 2024, của Giám định viên - Phòng K Công an tỉnh N, kết luận:

(1) Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn xe ô tô BKS 37C - 492.14 di chuyển trên đường Q theo hướng từ huyện T đi xã V, huyện Q; Xe mô tô mang BKS 37H1 - 478.21 di chuyển ngược chiều với xe ô tô BKS 37C - 492.14.

(2) Xe ô tô BKS 37C - 492.14 có va chạm với xe mô tô BKS 37C - 492.14. Vị trí va chạm đầu tiên:

- Trên hiện trường: Ở phần phía bên trái đường Quốc lộ 48D theo hướng từ huyện T đi xã V, huyện Q.

- Trên xe ô tô BKS 37C - 492.14: Ở mặt trước đầu xe (vị trí gắn biển số).

- Trên xe mô tô mang BKS 37H1 - 478.21: Ở phía trước xe.

- Tư thế xảy ra va chạm: Mặt lẫn các bánh lốp của xe ô tô mang BKS 37C - 492.14 và xe mô tô BKS 37H1 - 478.21 đang tiếp xúc với mặt đường.

(3) Không xác định tốc độ di chuyển của xe ô tô mang BKS 37C - 492.14 và xe mô tô BKS 37H1 - 478.21 ngay trước thời điểm xảy ra va chạm.

Bản kết luận giám định tử thi số 20/KLGĐTT-TTPY, ngày 29 tháng 03 năm 2024 của Trung tâm pháp y kết luận:

(1) Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm: Ổ bụng có nhiều máu không đông, lượng khoảng 1200 ml. Rách mặt sau gan, mặt sau lách, thận bên trái và mạc treo ruột non. Một số vết xây xát da tại các vị trí : đầu gối bên trái, 1/3 giữa trước cẳng chân bên trái, gót chân bên phải.

- Kết quả xét nghiệm: Tìm thấy E trong mẫu máu của Lê Văn T1, nồng độ 69,2 mg/100ml máu.

- Kết quả khác: Không

(2) Kết luận: Nạn nhân Lê Văn T1, sinh năm 1973, trú tại xóm X, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An tử vong do suy tuần hoàn, suy hô hấp/đa chấn thương bụng kín.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 12 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Q, kết luận:

Một số bộ phận hư hỏng do tai nạn giao thông của xe ô tô BKS 37C - 492.14 bao gồm chi phí sửa chữa phụ tùng và chi phí thay thế phụ tùng là 5.250.000 đồng (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Một số bộ phận hư hỏng do tai nạn giao thông của xe mô tô BKS 37H1 - 478.21 bao gồm chi phí sửa chữa phụ tùng và chi phí thay thế phụ tùng là 2.762.000 đồng (Hai triệu bảy trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Về vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô nhãn hiệu MAZDA, BKS 37C - 49.214; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô BKS 37C - 49.214; 01 đăng ký xe ô tô BKS 37C - 49.214 và 01 giấy phép lái xe đều mang tên Nguyễn Văn S cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Văn S.

- 01 xe mô tô BKS 37H1 - 478.21, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave, màu sơn xanh, qua điều tra xác định là của Lê Anh T3, sinh năm 2004, trú tại xóm X, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An, khi Lê Văn T1 sử dụng chiếc xe để tham gia giao thông thì T3 không biết, nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số: 55/CT-VKS-QH, ngày 24/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 13 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách từ 26 đến 30 tháng.

Về vật chứng: Các vật chứng đã trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn S đã bồi thường cho gia đình anh Lê Văn T1 số tiền 215.000.000 đồng (*Hai trăm mười lăm triệu đồng*). Đến nay chị Lê Thị T2, sinh năm 1994, trú tại xóm L, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An là người đại diện hợp pháp của người bị hại được ủy quyền không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Lê Anh T3 không yêu cầu Nguyễn Văn S bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe mô tô BKS 37H1 - 478.21. Do vậy không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội, chứng xác định không có tội.

Lời khai của bị cáo, người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản ảnh khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ thì bị cáo phạm tội như sau: Khoảng 16 giờ, ngày 05/3/2024, Nguyễn Văn S điều khiển xe ô tô BKS 37C - 49.214 đi theo hướng từ huyện T, tỉnh Nghệ An đi xã V, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Khi đi đến Km 86+276m Quốc lộ D, đoạn thuộc xóm M, xã H, huyện Q, tỉnh Nghệ An do đi không đúng phần đường quy định nên đã xảy ra va chạm với xe mô tô BKS 37H1 - 478.21 do anh Lê Văn T1 điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả anh

T1 bị tử vong, hai xe hư hỏng. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 BLHS là có căn cứ pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Xét tính chất của vụ án, đây là một vụ án nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đã vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại. Do đó, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục góp phần phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo Nguyễn Văn S không có tiền án, tiền sự, nhân thân, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị cáo có bố ông Nguyễn Văn H là thương binh, được U tặng Kỷ niệm chương “ Vì sự nghiệp Đ”, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao bị cáo cho UBND xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

[4] Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại vật chứng cho chủ sở hữu đúng quy định của pháp luật nên không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho gia đình bị hại. Nay người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì nữa, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 BLHS.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S **13 (mười ba)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 26 (*Hai mươi sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách

nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội, bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí HSST là 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận

- PGĐ kiểm tra TA Tỉnh Nghệ An.
- VKSND huyện Quỳnh Hợp.
- VKSND tỉnh Nghệ An.
- Công an huyện Quỳnh Hợp.
- Những người tham gia tố tụng.
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Hợp.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An.
- Lưu hồ sơ vụ án.
- UBND xã Diễn Kim, h Diễn Châu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Văn Đạt

